

BÁO CÁO

Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017.

Thực hiện Công văn số 3500/BTTTT-THH ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận báo cáo kết quả ứng dụng CNTT năm 2017 trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Bình Thuận theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO

1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Cổng thông tin điện tử tỉnh (Portal) được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2010, với 28 Trang thông tin điện tử thành viên (gồm 18 sở, ban, ngành và 10 UBND huyện, thị xã, thành phố). Cổng thông tin điện tử tỉnh cung cấp đầy đủ các mục tin với nội dung và chất lượng ngày càng hoàn thiện, cơ bản đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 43/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ. Thiết lập hộp thư điện tử (thutuchanhchinh@binhthuan.gov.vn) trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận, phân loại và chuyển đến các ngành chức năng xem xét, giải quyết kịp thời các ý kiến phản ánh, kiến nghị, đánh giá của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính. Các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh (văn bản điện tử có ký số) được cập nhật kịp thời và đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, đã liên kết với Cổng dịch vụ công trực tuyến để cung cấp và thông tin công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Tính đến tháng 11/2017, tổng số lượt truy cập trên Cổng thông tin điện tử tỉnh là 14.205.278 lượt.

2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVC)

- Căn cứ danh mục nhóm các DVC trực tuyến ưu tiên triển khai tại các tỉnh, thành phố theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay tỉnh Bình Thuận đã cung cấp và đưa vào sử dụng được **16/48** DVC trực tuyến nhóm thủ tục hành chính ở mức độ 3 hoặc mức độ 4. Theo đó, số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết qua môi trường mạng so với tổng số hồ sơ nộp trực tiếp từ đầu năm 2017 đến nay của các DVC trực tuyến nêu trên ở **mức độ 3 là 92/13.782** hồ sơ và ở **mức độ 4 là 457/677** hồ

sơ (Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo).

- Năm 2017, tỉnh Bình Thuận đang triển khai Dự án “Mở rộng phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2017” cho 16/19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh với 115 thủ tục mức độ 3 và 105 thủ tục mức độ 4; 30 thủ tục mức độ 3 và 36 thủ tục mức độ 4 cho 10/10 đơn vị cấp huyện, theo đó sẽ cung cấp và đưa vào sử dụng **đạt 137/353 DVC** trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Hiện dự án đang trong giai đoạn đào tạo, chuyển giao công nghệ và sử dụng thử nghiệm, dự kiến kết thúc và chính thức đưa vào khai thác sử dụng trong Quý IV/2017.

Thực hiện Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu triển khai 353 TTHC trong năm 2017, trên cơ sở các DVC trực tuyến đang triển khai theo kế hoạch như báo cáo nêu trên, tỉnh Bình Thuận đang rà soát, đầu tư bổ sung thêm thêm **219 DVC** trực tuyến mức độ 3 và 4 (**170 DVC** trực tuyến mức độ 3 và **49 DVC** trực tuyến mức độ 4) trong năm 2017.

Để thúc đẩy thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến, Bình Thuận đang đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến cho người dân và doanh nghiệp biết đến các lợi ích mà DVC trực tuyến mang lại dưới nhiều hình thức: Phối hợp với Tập đoàn Viễn thông VNPT xây dựng Chương trình IT TODAY và phát sóng trên Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh một tháng/lần, tạo liên kết Cổng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử thành viên; in các tờ rơi tuyên truyền đặt tại bộ phận một cửa của đơn vị, tuyên truyền trên các bản tin CNTT của tỉnh... đưa chỉ tiêu sử dụng, giải quyết TTHC trên mạng (DVC cấp độ 3, 4) vào chỉ số đánh giá kết quả ứng dụng và phát triển CNTT (ICT Index) hàng năm, các TTHC có liên quan đến cơ quan Nhà nước chỉ giải quyết qua phần mềm DVC trong hệ thống mạng, các thủ tục hành chính liên thông nhiều cấp sẽ áp dụng chữ ký số để xác thực trên hồ sơ điện tử, khi trả kết quả sẽ kiểm tra văn bản gốc (nếu cần thiết).

3. Ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính

- Trong năm 2017, Bình Thuận đã hoàn thành triển khai đồng bộ hệ thống phần mềm Một cửa điện tử cho các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, cụ thể:

- + 18/19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (trừ Thanh tra tỉnh).
- + 10/10 đơn vị cấp huyện.
- + 127/127 đơn vị cấp xã.

- Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử sử dụng công nghệ mã nguồn mở và được triển khai theo mô hình tập trung (cài đặt tập trung tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh).

- Hệ thống Một cửa điện tử được kết nối liên thông với Công dịch vụ công trực tuyến, các hệ thống phần mềm tại Trung tâm Hành chính công (Gồm: hệ thống giám sát phục vụ lãnh đạo tại Trung tâm Hành chính công; hệ thống tra cứu thông tin bằng mã vạch, kiosk; hệ thống thông tin công khai tiến độ giải quyết hồ sơ, thủ tục; hệ thống đánh giá mức độ hài lòng của người dân; hệ thống trả kết quả tập trung hoặc qua bưu điện; hệ thống quản lý thu phí, lệ phí; hệ thống xin lỗi người dân; kết nối với hệ thống thanh toán trực tuyến). Đồng thời, hệ thống Một cửa điện tử cũng sử dụng chung hệ thống LDAP sẵn có trên hệ thống Thư điện tử công vụ tỉnh để thực hiện xác thực người dùng, tránh sử dụng nhiều tài khoản cho các hệ thống khác nhau.

- Hiện trạng tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ trực tuyến: Hồ sơ được nộp trực tuyến (thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4) được hệ thống tiếp nhận, bộ phận một cửa kiểm duyệt hồ sơ sẽ chuyển về bộ phận chuyên môn xử lý (nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì bộ phận một cửa sẽ chuyển trả và đề nghị người nộp bổ sung hoàn chỉnh theo quy định), sau khi bộ phận chuyên môn thụ lý và giải quyết có kết quả sẽ chuyển về bộ phận một cửa để tiến hành chuyển trả kết quả cho người nộp hồ sơ, cụ thể:

+ Trường hợp thủ tục đó đã triển khai là dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thì bộ phận một cửa sẽ gửi kết quả qua đường bưu điện về cho người nộp (người nộp có trách nhiệm đóng các khoản phí và lệ phí thông qua hệ thống thanh toán trực tuyến kết nối với ngân hàng trước khi nhận kết quả từ bưu điện).

+ Trường hợp thủ tục đó đã triển khai là dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, người nộp hồ sơ sẽ tới bộ phận một cửa (Trung tâm Hành chính công) để nộp hồ sơ gốc và nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa và đóng các khoản phí và lệ phí tại quầy thu lệ phí.

- Việc luân chuyển hồ sơ thủ tục hành chính giữa các bộ phận, đơn vị liên quan trong quá trình giải quyết TTHC được thực hiện song song 2 đường: Hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử. Bộ phận một cửa có trách nhiệm số hóa toàn bộ hồ sơ (có thực hiện ký số) và chuyển toàn bộ hồ sơ về bộ phận chuyên môn để xử lý (chuyển hoàn toàn trên hệ thống phần mềm) kèm theo chuyển hồ sơ giấy đi song song để kiểm tra đối chiếu.

- Tổng hồ sơ đã cập nhật vào phần mềm Một cửa điện tử liên thông của 10 huyện/Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 76.512/104.275 (chiếm tỷ lệ 73,37%).

4. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ

4.1. Triển khai hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, sử dụng văn bản điện tử

- Bình Thuận đã triển khai mở rộng đồng bộ hệ thống Quản lý văn bản và điều hành đến 295 đơn vị trên toàn tỉnh, gồm: 19/19 các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, 129 đơn vị trực thuộc cấp sở và tương đương, 10/10 đơn vị

cấp huyện, 127/127 đơn vị cấp xã và 10 đơn vị khác (gồm: Văn phòng Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Liên minh Hợp tác xã, Đài Phát thanh và Truyền hình, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Trường Cao đẳng Cộng đồng, Trường Cao đẳng Y tế, Trường Cao đẳng Nghề).

- Việc khai thác, sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành ở các đơn vị dần ổn định, phát huy hiệu quả đầu tư, được Lãnh đạo các đơn vị quan tâm chỉ đạo tăng cường xử lý hồ sơ theo quy trình khép kín, đồng thời tích hợp chữ ký số đảm bảo tính pháp lý của văn bản khi luân chuyển trên hệ thống, các đơn vị thực hiện gửi và nhận văn bản liên thông qua phần mềm, không gửi văn bản giấy đối với một số loại văn bản theo quy định. Trong năm 2017 có khoảng 135.020 văn bản được ký số chuyển trên hệ thống, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu 100% văn bản trình UBND tỉnh dưới dạng điện tử theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (*trừ văn bản mật theo quy định*).

- Số liệu sử dụng và trao đổi trong hệ thống

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ
1	Tỷ lệ văn bản đi/đến được chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (hoàn toàn không dùng văn bản giấy) so với tổng số văn bản đi/đến giữa các cơ quan, đơn vị trong nội bộ tỉnh.	70%
2	Tỷ lệ văn bản đi/đến được chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (hoàn toàn không dùng văn bản giấy) trên tổng số văn bản đi/đến giữa các Bộ, ngành, tỉnh/thành phố với các cơ quan bên ngoài.	10%
3	Tỷ lệ văn bản đi/đến được chuyển song song trên môi trường mạng và qua đường bưu chính so với tổng số văn bản đi/đến giữa các cơ quan, đơn vị trong nội bộ các Bộ, ngành, tỉnh/thành phố.	30%
4	Tỷ lệ văn bản đi/đến được chuyển song song trên môi trường mạng và qua đường bưu chính so với tổng số văn bản đi/đến giữa các Bộ, ngành, tỉnh/thành phố với các cơ quan bên ngoài.	10%
5	Tỷ lệ văn bản không mật trình Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản trình song song cùng văn bản giấy).	80%

4.2. Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

Bình Thuận đã triển khai, xây dựng một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành: CSDL về Khiếu nại tố cáo, CSDL Văn bản pháp quy, CSDL các đối tượng chính sách và bảo trợ xã hội, CSDL các dự án đầu tư, CSDL tài liệu lưu trữ, CSDL ngành y tế, giáo dục. Bên cạnh đó, tỉnh cũng đang triển khai CSDL đất

đai theo đề án của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Trong giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh sẽ đầu tư và duy trì 09 cơ sở dữ liệu trọng tâm theo chủ trương của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông (tại Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ).

4.3. Các giải pháp kỹ thuật

- Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận: Bình Thuận đang triển khai “Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận” phù hợp với Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử Việt Nam. Hiện dự án đang ở giai đoạn thực hiện khảo sát phục vụ thi công, dự kiến hoàn thành và đưa vào vận dụng đầu năm 2018.

Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận sẽ đóng vai trò quan trọng trong phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh, giúp lãnh đạo tỉnh có cơ sở đưa ra các quyết định đầu tư triển khai Chính quyền điện tử kịp thời, chính xác, tránh lãng phí trong đầu tư vì đã có một định hướng cụ thể và hiệu quả.

- Về thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với hệ thống chất lượng ISO điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước: Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 2898/KH-UBND ngày 31/7/2017 về kế hoạch triển khai ISO điện tử trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn năm 2018-2020.

- Về triển khai dịch vụ nhắn tin thông báo kết quả giải quyết hồ sơ thông qua tổng đài tin nhắn: hệ thống đã chính thức đưa vào sử dụng cuối tháng 10/2017, hệ thống gửi tin nhắn SMS từ các ứng dụng đến người dân thông qua Cổng tin nhắn SMS để thông báo kết quả giải quyết hồ sơ cho người dân, xây dựng kênh tương tác giữa chính quyền với tổ chức và các cá nhân trong lĩnh vực giải quyết thủ tục hành chính công theo xu hướng tự động hóa, cung cấp thông tin minh bạch, công khai và tạo thuận lợi cho người dân.

5. Hạ tầng kỹ thuật

Các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện đã được trang bị đầu tư hạ tầng cơ bản đáp ứng nhu cầu giải quyết công việc. Tỷ lệ máy tính/CBCC: cấp tỉnh, huyện đạt 01máy/CBCC-VC; cấp xã đạt 0,9 máy/CBCC-VC; 100% sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện có mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao và kết nối mạng WAN tỉnh bằng đường truyền số liệu chuyên dùng (cáp quang) tốc độ cao, đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin, kết nối ổn định.

Trung tâm Tích hợp dữ liệu (THDL) tỉnh: triển khai phần mềm ảo hóa và

điện toán đám mây theo công nghệ mã nguồn mở để quản lý và tối ưu hóa hạ tầng máy chủ và thiết bị mạng tại Trung tâm THDL tỉnh nhằm tạo nền tảng trong việc triển khai xây dựng kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh; duy trì hoạt động thường xuyên với 3 đường truyền internet (Leased Line 6.0 Mbps, FTTH 45Mbps và đường truyền Mạng số liệu chuyên dùng (TSLCD) 20Mbps) để hosting các ứng dụng dùng chung của tỉnh đảm bảo hoạt động thông suốt, ổn định; hệ thống máy chủ và thiết bị mạng hoạt động ở mức ổn định tạm thời do thiết bị trang bị đã lâu chưa được nâng cấp; đã chủ động ngăn ngừa các cuộc tấn công từ bên ngoài, đến nay chưa xảy ra sự cố nào quan trọng về an toàn an ninh thông tin tại Trung tâm THDL tỉnh.

Số liệu về hạ tầng kỹ thuật như sau:

5.1. Tỷ lệ trung bình máy tính/CBCCVC:

- Cấp tỉnh: 100%.
- Cấp huyện: 100%.
- Cấp xã: 90,94%.

5.2. Hiện trạng mạng WAN (kết nối các phòng ban huyện, các đơn vị trực thuộc cấp Sở):

- Cấp huyện: Chỉ có Văn phòng HĐND&UBND huyện kết nối mạng WAN của tỉnh, các phòng, ban còn lại không có kết nối.
- Cấp Sở: Các phòng chuyên môn thuộc Sở có kết nối mạng WAN của tỉnh, các đơn vị trực thuộc (Trung tâm, Chi cục,...) không có kết nối.

5.3. Tỷ lệ các cơ quan trực thuộc có mạng LAN:

- Cấp huyện: 9/10 đơn vị trực thuộc cấp huyện đã có mạng LAN hoàn chỉnh (trừ huyện Hàm Thuận Nam).
- Cấp Sở: 100% đơn vị trực thuộc cấp Sở đã có mạng LAN.

5.4. Tỷ lệ các mạng LAN kết nối với mạng WAN:

- Cấp huyện: 10/10 đơn vị cấp huyện đã có mạng LAN kết nối với mạng WAN (riêng huyện Hàm Thuận Nam chưa đầu tư mạng LAN hoàn chỉnh, chỉ có mạng LAN của Văn phòng HĐND&UBND huyện kết nối với mạng của WAN tỉnh).
- Cấp Sở: 100% đơn vị cấp Sở đã có mạng LAN kết nối với mạng WAN.

5.5. Tỷ lệ máy tính kết nối mạng Internet:

- Cấp huyện: 100% máy tính trang bị cho CBCC cấp huyện có kết nối mạng internet.

- Cấp Sở: 100% máy tính trang bị cho CBCC cấp Sở có kết nối mạng internet.

5.6. Hạ tầng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin:

- Cấp tỉnh:

+ 100% máy tính của CBCC cấp tỉnh đã trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền.

+ 100% đơn vị có cấu hình firewall bảo vệ hệ thống mạng của đơn vị.

+ 100% đơn vị có bố trí tối thiểu 01 máy vi tính không kết nối với bất kỳ thiết bị ngoại vi nào dùng để soạn thảo văn bản mật.

- Cấp huyện:

+ 94% máy tính của CBCC cấp huyện đã trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền.

+ 100% đơn vị có cấu hình firewall bảo vệ hệ thống mạng của đơn vị.

+ 100% đơn vị có bố trí tối thiểu 01 máy vi tính không kết nối với bất kỳ thiết bị ngoại vi nào dùng để soạn thảo văn bản mật.

6. Nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đều bố trí cán bộ phụ trách CNTT (cán bộ Quản trị mạng) tại đơn vị mình, đảm bảo 100% các cấp sở, ngành, UBND các huyện đều có cán bộ chuyên trách CNTT với trình độ CNTT từ cao đẳng trở lên; cấp xã đã bố trí cán bộ tin học.

Trình độ CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh: có 03 thạc sĩ chuyên ngành CNTT; 33 đại học; 13 cao đẳng; 62 trung cấp và hơn 1.731 CBCC có chứng chỉ A, B về tin học.

Trình độ sử dụng máy tính và các nghiệp vụ thông thường trên mạng của CBCC-VC của cấp xã đã được cải thiện rõ, đa số đã ứng dụng những tiện ích thông thường vào công việc thực tế hàng ngày.

Đội ngũ kỹ sư tại Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông tỉnh cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh, đã xây dựng và phát triển một số ứng dụng phục vụ Chính quyền điện tử.

7. Môi trường pháp lý

Trong năm 2017, Bình Thuận đã ban hành các văn bản trọng tâm nhằm chỉ đạo, điều hành hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước, cụ thể (***gồm 03 Kế hoạch, 01 Quyết định, 02 Công văn***): (1) Kế hoạch số 4861/KH-UBND ngày 26/12/2016 về ứng dụng và phát triển CNTT trong

hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2017; (2) Kế hoạch số 834/KH-BCĐCNTT ngày 10/3/2017 về triển khai Chương trình hoạt động BCĐ CNTT năm 2017; (3) Kế hoạch số 1982/KH-UBND ngày 29/5/2017 về triển khai ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bình Thuận; (4) Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 về quy định sửa đổi, bổ sung Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng kết quả hoạt động triển khai ứng dụng CNTT trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2017; (5) Công văn số 1220/UBND-TTTT ngày 04/4/2017 về việc rà soát, cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử thành viên đảm bảo theo quy định; Công văn (mật) số 99/UBND-TTTT ngày 24/4/2017 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương việc tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng ...

Bên cạnh đó, việc xây dựng, ban hành một số văn bản pháp lý tại Bình Thuận vẫn còn gặp khó khăn, chưa thể ban hành để đưa vào thực hiện được như: các văn bản triển khai thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo Quyết định số 80/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ vì nhiều nội dung chưa được quy định rõ (chuẩn yêu cầu về tính năng kỹ thuật của phần mềm cho thuê, định mức lập dự toán, chi phí thuê dịch vụ...)...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ THEO KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT GIAI ĐOẠN 2016 - 2020, KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2017

Thực hiện Kế hoạch số 4861/KH-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh về ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2017, trong đó các chỉ tiêu nhiệm vụ trong năm 2017 đã bám sát nội dung nhiệm vụ, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu và nội dung Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016-2020 (Kế hoạch số 1361/KH-UBND ngày 27/04/2016 của UBND tỉnh Bình Thuận) và Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay đạt được một số kết quả nhất định như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu

Có 16/24 chỉ tiêu đạt kết quả 100% và 08/24 chỉ tiêu chưa đạt kết quả theo yêu cầu, cụ thể chi tiết tại **Phụ lục 02** kèm theo.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Về phát triển hạ tầng

- Hầu hết các sở, ngành, địa phương đã quan tâm và có nhiều cố gắng trong việc đầu tư nâng cấp hạ tầng mạng và thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin về CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh. Đến nay hạ tầng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh cơ bản được đảm bảo, an toàn và liên tục. Đặc biệt là huyện Tuy Phong đang triển khai dự án đầu tư “Nâng cấp hạ tầng mạng nội bộ giữa Văn phòng HĐND&UBND huyện và các phòng ban thuộc UBND huyện Tuy Phong”; thị xã La Gi đang triển khai Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử, gắn với xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại trên địa bàn thị xã La Gi” từ nguồn ngân sách tỉnh, trong đó có nội dung đầu tư trang thiết bị CNTT và kết nối mạng LAN của Văn phòng HĐND&UBND thị xã với tất cả các phòng ban trực thuộc.

Ngoài ra trong năm 2017, UBND tỉnh đã đầu tư trang thiết bị máy tính cho ngành Giáo dục tỉnh (30 trường tiểu học và 10 trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh) phục vụ giảng dạy và học của bộ môn tin học, thi qua mạng các môn tiếng Anh, Toán; cho ngành Công an tỉnh (trang bị máy tính cho 34 xã, phường, thị trấn trọng điểm phục vụ phần mềm Quản lý lưu trú)...

- Trung tâm Tích hợp dữ liệu (THDL) tỉnh: Hệ thống máy chủ và thiết bị mạng hoạt động liên tục, ổn định, đảm bảo an toàn; đầu tư trang bị hệ thống thiết bị giám sát, phát hiện và cảnh báo sớm các dấu hiệu, nguy cơ tấn công mạng (IDS/IPS); thiết bị mở rộng Hệ thống lưu trữ (SAN); thiết bị chuyển mạch (core switch).

2.2. An toàn an ninh thông tin

- Các sở, ngành và địa phương đã triển khai thực hiện tương đối đầy đủ, kịp thời theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 4015/KH-UBND ngày 15/11/2015 và Chỉ thị số 33/CT-UBND ngày 06/3/2015 về tăng cường bảo vệ an toàn, an ninh thông tin hệ thống mạng thông tin quốc gia; trang bị thiết bị tường lửa, thiết bị sao lưu dữ liệu, trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền...

- Phát hành 01 Bản tin về Công nghệ thông tin và Truyền thông năm 2017.

- Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh: Theo dõi ngăn chặn kết nối máy chủ điều khiển mã độc WannaCry; phối hợp với Viettel Bình Thuận kiểm tra, đánh giá và khắc phục lỗi bảo mật đối với Trung tâm THDL tỉnh và một số ứng dụng đang cài đặt tại Trung tâm. Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, các Đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố một số giải pháp tăng cường bảo đảm an toàn cho hệ thống thông tin (*ngăn chặn mã độc*

WannaCry; cảnh báo một số lỗ hổng nghiêm trọng trong một số Chip Intel và một số dòng máy tính HP).

2.3. Ứng dụng CNTT

- Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh:

Các cơ quan, đơn vị duy trì hoạt động ổn định và phát huy hiệu quả đầu tư, đảm bảo triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động các cơ quan nhà nước. Đến nay đã cấp 61 tên miền cấp tỉnh và 20 tên miền cấp huyện với số lượng tài khoản là 12.683 tài khoản, đảm bảo 100% cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cấp xã được cấp hộp thư điện tử và triển khai tốt hệ thống thư điện tử công vụ; 100% CBCC cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã được cấp phát và sử dụng thư điện tử trong công việc; 80% CBCC cấp tỉnh, cấp huyện và 23% CBCC cấp xã sử dụng thường xuyên hộp thư điện tử công vụ trong công việc.

- Ứng dụng chữ ký số:

Triển khai mở rộng ứng dụng cho các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, các phòng ban cấp huyện và cấp xã, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu năm 2017 (100% UBND các xã, phường, thị trấn được cấp chứng thư số và triển khai thực hiện tốt việc ký số theo quy định, vượt 30% chỉ tiêu so với Kế hoạch). Đến nay việc ứng dụng chữ ký số trên địa bàn tỉnh đã phát huy hiệu quả đầu tư, các sở, ngành, địa phương đã nghiêm túc áp dụng và thực hiện ký số các loại văn bản điện tử theo quy định và gửi qua các hệ thống thông tin, đảm bảo tính xác thực và bảo mật của thông tin. Ước lượng trong năm 2017, trên địa bàn tỉnh có khoảng hơn **80.000 văn bản** các loại được ký số và trao đổi trong các cơ quan, đơn vị theo quy định, ước tính tiết kiệm chi phí ngân sách tỉnh khoản **gần 1 tỷ đồng** (chi phí photo phát hành và cước bưu chính, chưa kể chi phí phát hành nội bộ cơ quan).

- Các phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành:

Bình Thuận đầu tư xây dựng các phần mềm phục vụ công tác quản lý, điều hành: phần mềm Quản lý các đối tượng chính sách và bảo trợ xã hội, phần mềm Quản lý thông tin tài liệu lưu trữ, phần mềm Báo cáo thống kê ngành y tế, phần mềm Quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách, ứng dụng GIS phục vụ quản lý qui hoạch và quảng bá du lịch, phần mềm Kết nối liên thông hệ thống Một cửa điện tử cấp huyện với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội,... ngày càng hoàn thiện và sử dụng có hiệu quả, góp phần thực hiện việc minh bạch, công khai các văn bản chỉ đạo và hoạt động trong CQNN, góp phần thực hiện tốt chủ trương cải cách hành chính của địa phương.

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

Bình Thuận đã cung cấp và đưa vào sử dụng **60 DVC trực tuyến ở mức độ 3** và **67 DVC trực tuyến ở mức độ 4** tại Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của 15 đơn vị (gồm: Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông Vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Ban Thi đua khen thưởng tỉnh, UBND thành phố Phan Thiết, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Chi cục Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước tỉnh Bình Thuận năm 2017, Sở Thông tin và Truyền thông đang triển khai thực hiện Dự án “mở rộng phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến”, theo đó 16/19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (trừ Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và Ban Quản lý các Khu công nghiệp) đều được triển khai cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3, 4 theo đúng số lượng thủ tục hành chính mà các đơn vị đã đăng ký (gồm **220** thủ tục với **115** thủ tục mức độ 3 và **105** thủ tục mức độ 4); riêng UBND cấp huyện sẽ được triển khai đồng bộ **66** thủ tục (**30** thủ tục mức độ 3 và **36** thủ tục mức độ 4) thống nhất cho tất cả 10/10 đơn vị cấp huyện. Hiện Dự án đang trong giai đoạn đào tạo, chuyển giao công nghệ và sử dụng thử nghiệm, dự kiến kết thúc và chính thức đưa vào khai thác sử dụng trong Quý IV/2017.

Về triển khai phần mềm Một cửa điện tử ở các sở, ngành; nâng cấp hệ thống phần mềm Một cửa điện tử liên thông cấp huyện, thực hiện liên thông 3 cấp: xã – huyện – tỉnh (tại Sở Tài nguyên và Môi trường): Sở Thông tin và Truyền thông đang triển khai thực hiện các dự án, hiện 02 dự án này cũng đang trong giai đoạn đào tạo, chuyển giao công nghệ và sử dụng thử nghiệm, dự kiến kết thúc và chính thức đưa vào khai thác sử dụng trong Quý IV/2017.

- Ứng dụng CNTT trong giáo dục: phần mềm Quản lý giáo dục (VNPT-Edu) đã được duy trì ổn định, ứng dụng và khai thác có hiệu quả ở tất cả các cấp học trên địa bàn tỉnh, đạt tỷ lệ 100% các trường Tiểu học, THCS, THPT ứng dụng phần mềm (trừ cấp mầm non).

- Ứng dụng CNTT trong y tế:

Triển khai đồng bộ phần mềm Quản lý bệnh viện cho 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trong tỉnh (143 đơn vị gồm: 14 Bệnh viện, 02 Trung tâm tuyến tỉnh, 12 Phòng khám đa khoa khu vực và 115 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn), tuy nhiên hiện tại có 117/143 đơn vị đưa vào sử dụng chính

thức, chiếm tỷ lệ 81,81%. Trong năm 2017 với sự nỗ lực của VNPT Bình Thuận và các cơ sở khám, chữa bệnh, phần mềm cơ bản đã khắc phục được phần lớn những bất cập, vướng mắc trong quá trình sử dụng, cơ bản đáp ứng yêu cầu khai thác. VNPT Bình Thuận đang tiếp tục khắc phục những vấn đề vướng mắc đặt ra và chuẩn bị đưa vào phiên bản 02 do Tập đoàn VNPT xây dựng, hoàn thiện hơn.

3. Phát triển nguồn nhân lực CNTT

Trong năm 2017, đội ngũ công chức phụ trách CNTT đã được quan tâm bồi dưỡng các chuyên đề như: đào tạo bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kiến thức quản lý về ứng dụng CNTT, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử cho Lãnh đạo các sở, ngành và địa phương (2 lớp); bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên sâu theo chuẩn kỹ năng an toàn thông tin quy định tại Thông tư số 11/2015/TT-BTTTT ngày 5/5/2015 cho cán bộ quản trị mạng các sở, ngành và địa phương (1 lớp); đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước theo Nghị định số 102/NĐ-CP...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Trong năm 2017, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành trọng tâm, kịp thời, phù hợp với giai đoạn phát triển hiện nay; các sở, ngành, địa phương đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cơ bản đảm bảo các chỉ tiêu, nội dung, hoàn thành các nhiệm vụ theo tiến độ được giao, đáp ứng yêu cầu theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nhằm đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT phục vụ cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử.

2. Hạ tầng CNTT tại tỉnh Bình Thuận được đầu tư, bổ sung đảm bảo triển khai các ứng dụng dùng chung và công tác cải cách hành chính từ xã lên tỉnh; Trung tâm THDL tỉnh duy trì vận hành ổn định 24/7, đảm bảo cho các hệ thống thông tin cài đặt tại Trung tâm THDL tỉnh hoạt động ổn định, thông suốt. Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, trong cải cách hành chính, trong phục vụ người dân và doanh nghiệp đã được quan tâm đầu tư, duy trì và thực tế đã phát huy tác dụng tốt; Ứng dụng CNTT trong giáo dục, y tế được quan tâm chỉ đạo triển khai đồng bộ; Chữ ký số đã phát huy hiệu quả sử dụng, tiết kiệm chi phí phát hành, góp phần thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Một số dịch vụ công trực tuyến hiệu quả sử dụng ngày càng tăng, góp phần phục vụ tốt nhu cầu cho các cá nhân, tổ chức.

3. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan Nhà nước được lãnh đạo các đơn vị quan tâm chỉ đạo, đã bố trí một phần kinh phí

đề trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền, trang bị thiết bị và thực hiện sao lưu định kỳ các dữ liệu quan trọng; đảm bảo quản lý hệ thống mạng tại đơn vị hoạt động an toàn, chủ động ngăn ngừa các cuộc tấn công từ bên ngoài, đến nay chưa xảy ra sự cố nào quan trọng về an toàn an ninh thông tin, đặc biệt là tại Trung tâm THDL tỉnh.

IV. NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Những khó khăn, hạn chế

- Trang thiết bị tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh đã xuống cấp, do các thiết bị đã đầu tư từ lâu và hoạt động liên tục trong thời gian dài (từ 6 đến 9 năm), năng lực xử lý, lưu trữ dữ liệu các ứng dụng CNTT và công tác đảm bảo an toàn thông tin tại Trung tâm THDL tỉnh chưa thật sự đáp ứng các yêu cầu về phát triển và ứng dụng CNTT của tỉnh.

- Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 chưa phát huy hiệu quả đầu tư, tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến qua mạng còn rất hạn chế.

- Nguồn nhân lực về CNTT hiện nay còn thiếu và thường xuyên thay đổi vị trí công tác, chưa chú trọng thu hút nguồn nhân lực về CNTT có chất lượng và thiếu chế độ ưu đãi.

- Việc triển khai Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Chính phủ tại Bình Thuận còn gặp nhiều khó khăn.

2. Nguyên nhân

- Nguồn kinh phí dành cho đầu tư và phát triển CNTT của tỉnh rất hạn chế; một số dự án trọng điểm quan trọng đã được phê duyệt nhưng không có kinh phí để triển khai.

- Chưa có quy định cụ thể về tính pháp lý của văn bản điện tử đã được xác thực bằng chữ ký số, cũng như quy định về việc lưu trữ, quản lý văn bản điện tử; một số lĩnh vực đòi hỏi có bản gốc như: đất đai, xây dựng... nên triển khai các dịch vụ công mức độ 3, 4 còn gặp trở ngại; người dân chưa có thói quen nộp hồ sơ qua mạng, tâm lý là vẫn muốn nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa.

- Chưa có chính sách thu hút nguồn nhân lực CNTT có trình độ cao về tỉnh làm việc, chưa có cơ chế đãi ngộ cho cán bộ, công chức chuyên trách CNTT, đặc biệt là ở cấp cơ sở.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ

- Ban hành Quy định cụ thể về tính pháp lý của văn bản điện tử đã được

xác thực bằng chữ ký số cũng như quy định về việc lưu trữ, quản lý văn bản điện tử; quy định về tính pháp lý trong việc tiếp nhận xử lý hồ sơ điện tử trên mạng khi giải quyết các thủ tục hành chính, không nhận hồ sơ giấy.

- Ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức chuyên trách CNTT nhằm thu hút nguồn nhân lực CNTT có chất lượng cao phục vụ hoạt động cơ quan nhà nước.

- Quan tâm hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Bình Thuận xây dựng Chính quyền điện tử tại địa phương; sớm xem xét, phê duyệt, bố trí vốn thuộc Chương trình mục tiêu về ứng dụng CNTT xây dựng chính phủ điện tử giai đoạn 2016 - 2020 tại tỉnh Bình Thuận cho dự án “Đầu tư hạ tầng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận” (tổng mức đầu tư dự án: 45 tỷ đồng; trong đó: ngân sách trung ương: 27 tỷ đồng, ngân sách địa phương: 18 tỷ đồng).

2. Đối với Bộ Thông tin và Truyền thông

Ban hành hướng dẫn cụ thể việc triển khai thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan Nhà nước thực hiện theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ để tỉnh có cơ sở ban hành quy định thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước áp dụng tại địa phương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TTTT, Dung.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Hòa